TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày 03 tháng 3 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Duy Năm và bà Nguyễn Thị Đào
Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn-Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 09/20209/HSST ngày 04/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXX-ST ngày 19/02/020 đối với bị cáo.

*> Bị cáo: Lê Hiếu Ngh - Sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Hữu M và bà Phạm Thị Th (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H và 2 con; Tiền sự; Tiền án: Không, bị cáo tại ngoại, có mặt

*> Người bị hại: Anh Bùi Văn L, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976,đều trú tại: Thôn X, xã DQ, huyện TS,tỉnh Thanh Hóa,đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 13/11/2019 bị cáo Lê Hiếu Ngh đi ăn sáng về, do trời mưa nên bị cáo không đi làm và nảy sinh ý định sang nhà anh Bùi Văn L, (anh L là anh rể vợ bị cáo) ở cùng thôn để trộm cắp tài sản, bị cáo lấy 1 búa cán gỗ dài 30cm và 01 đục bằng sắt phi 22, dài 22cm để trong túi đồ trên xe máy của bị cáo rồi đi sang nhà anh L thấy nhà anh L đi vắng, cửa nhà chính khóa, quan sát xung quanh thấy chìa khóa đang để ở ống đũa trên giá đựng bát trong trong khu vực nhà tắm bị cáo lấy chìa khóa mở cửa đi vào nhà, thấy cửa buồng không khóa, bị cáo đẩy cửa bước vào quan sát thấy có két sắt để ở đuôi giường cạnh tủ đựng quần áo, bị cáo lật két sắt nằm úp

xuống và dùng đục, búa mang theo đục thủng phía sau két 1 lỗ, dùng tay phải luồn vào két lấy được số tiền 5.280.000đ, sau khi lấy được tiền, bị cáo dựng két sắt lại như cũ đóng cửa lại, đem chìa khóa để vào chỗ cũ và đi về nhà cất đục, búa vào túi đựng đồ trên xe máy sau đó giấu số tiền trộm cắp được phía sau bát hương trên bàn thờ, ngày hôm sau thấy có lỗi với gia đình anh L nên nói chuyện với vợ và đem trả số tiền trộm cắp cho chị H vợ anh L. Ngày 17/11/2019 bị cáo đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp 01 búa, 01 đục. Cùng ngày chị H giao nộp số tiền 5.280.000đ mà bị cáo trộm cắp.

Vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 5.280.000đ cho anh Bùi Văn L, 01 búa đinh, 01 đục sắt chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý.

Dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường chiếc két sắt bị hư hỏng

Tại bản Cáo trạng số 12/CT/KSĐT-KT ngày 04/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, (BLHS) tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 BLHS, để xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 20 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo hoàn cảnh khó khăn đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, tịch thu tiêu hủy 01 búa định, 01 đục sắt

Dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Phần tranh luận:

Bị cáo nhận tội như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng của bị cáo xin được xét xử mức án thấp nhất, người bị hại đề nghị HĐXX xét xử bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 13/11/2019, lợi dụng nhà anh Bùi Văn L, ở cùng thôn (là anh rể vợ bị cáo) không có người ở nhà, bị cáo đã đột nhập vào buồng dùng búa đinh và đục sắt mang theo, đục phá két sắt lấy số tiền 5.280.000đ, đến ngày hôm sau nhận thức được việc làm của mình phạm pháp

luật nên đem trả số tiền trộm cắp cho gia đình anh L, và ngày 17/11/2019 đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại,người làm chứng, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy Cáo trạng số 12 ngày 04/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

HĐXX đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Hiểu Ngh đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Tài sản trộm cắp giá trị không lớn nhưng hành vi của bị cáo đã gây bức xúc, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn, nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện giao trả lại tài sản trộm cắp cho gia đình bị hại, đầu thú, gia đình bị hại và gia đình bị cáo là anh em với nhau, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (3 tình tiết ở khoản 1 và 2 tình tiết khoản 2 Điều 51 BLHS) nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại đã được khắc phục, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo mà áp dung Điều 65 BLHS cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo, việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không làm ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 1 búa đinh và 01 đục sắc là tang vật vụ án, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51 Điều 65 BLHS

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hiểu Ngh phạm tội: " *Trộm cắp tài sản*"

Xử phạt: Bị cáo Lê Hiểu Ngh 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự, giao bị cáo Lê Hiểu Ngh cho UBND xã DQ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục, gia đình bị cáo Ngh có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, 333, khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 búa đinh, 01 đục sắt (vật chứng có đặc điểm tại Quyết định chuyển vật chứng số 12 ngày 04/02/20120 của VKSND huyện Triệu Sơn)

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hiểu Ngh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo,kháng nghị: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, người bị hại;
-UBND xã DQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Đình Hợp